

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày 19/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG- TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Vũ.
- *Hội thẩm nhân dân:*
Ông Nguyễn Thanh Hùng;
Ông Huỳnh Trung Thảo.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đức- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa:* ông Lê Văn Phục- Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/HSST-QĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Thái Trung K, sinh ngày 16/5/1997;
- Giới tính: Nam;
- Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không;
- Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam;
- Con ông Thái Minh Q, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979;
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41/LCĐKNCT, ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Công an huyện Tam Nông.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Nguyễn Văn C, sinh năm 1980 (chết)

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1961 (cha ruột).

2. An Thị X, sinh năm 1962 (mẹ ruột)

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

3. Nguyễn Thị Bạch Y, sinh năm 1984 (vợ)

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Thái Minh Q, sinh năm 1979 (cha ruột bị cáo);

2. Lê Văn P, sinh năm 2002.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Lưu Quốc T, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Cao Hoài Phước T, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Võ Văn M, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Ông C, bà X, bà Y, ông Q và anh P có mặt tại phiên tòa.

Anh T, anh T và ông M có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 08 phút ngày 19/7/2020, Thái Trung K không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát: 66N1-377.47, dung tích xi lanh 150cm³, hướng đi từ thị trấn Tràm Chim đến xã Phú Hiệp, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Khi đến gần khu vực Ủy ban nhân dân xã P thuộc ấp K, xã P, huyện T thì va chạm vào đuôi xe bên trái xe mô tô (không biển số kiểm soát) do anh Nguyễn Văn C, ngụ ấp K, xã P, huyện T điều khiển cùng chiều phía trước, đang chuyển hướng sang lề trái để vào đường nhánh. Hậu quả: Thái Trung K bị xay xát vùng trán, tay và chân phải, còn Nguyễn Văn C chấn thương vùng đầu được gia đình đưa đi điều trị tại bệnh viện Chợ rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 20/7/2020 thì anh C tử vong.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày

19/7/2020, của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tam Nông, thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, đường thẳng, có vạch kẻ tim đường không liền nét, không chướng ngại vật và hạn chế tầm nhìn, đường được trải nhựa phẳng, mặt đường rộng 6,60^m, vạch kẻ tim đường không liền nét, đo vào mép đường là 3,20m^m. Tất cả số liệu lấy lẽ trái hướng thị trấn Tràm Chim đi xã Phú Hiệp làm chuẩn. Xác định điểm đụng đo vào lề chuẩn 2,46m^m.

Các biên bản khám xe mô tô biển số 66N1-377.47 do Thái Trung K điều khiển và xe mô tô (không biển số kiểm soát) do Nguyễn Văn C điều khiển, được chụp ảnh ghi nhận, mô tả các dấu vết va chạm và những bộ phận bị hư hỏng vào biên bản đúng theo trình tự luật định.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 228/TTh- TTPY ngày 20/7/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Đồng Tháp, kết luận: Nguyễn Văn C, sinh năm 1980, giới tính: nam, địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Thu giữ của Thái Trung K: 01 mô tô biển số kiểm soát 66N1 – 377.47, số loại JUPITER, nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ -đen, số khung 0710JK276700, số máy G3E6E0434599;

Thu giữ của Nguyễn Văn C: 01 xe mô tô không biển số, loại xe hai bánh (02 xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng khi xảy ra tai nạn).

Quá trình điều tra Thái Trung K thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 19/7/2020, K cùng nhóm bạn ghé quán ăn ở xã Phú Hiệp ăn uống, khi tính tiền còn thiếu 45.000 đồng nên K nói đi mượn tiền. K bỏ đi ra ngoài gọi điện thoại rồi lấy xe mô tô biển số kiểm soát 66N1- 377.47 của Lê Văn P (K không hỏi P) mà tự ý lấy chạy đi ra thị trấn Tràm Chim, vì xe P có gắn sẵn chìa khóa trên xe. K đi ra thị trấn Tràm Chim mượn tiền, trên đường về đến gần khu vực Ủy ban nhân dân xã P thuộc ấp K, xã P thì va chạm vào đuôi xe, bên trái xe mô tô (không biển số kiểm soát) của Nguyễn Văn C đang điều khiển cùng chiều phía trước và gây ra hậu quả như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 31/8/2020, Nguyễn Văn C là cha ruột Nguyễn Văn C đại diện theo quy định pháp luật và nhận ủy quyền của An Thị X (mẹ ruột C), Nguyễn Thị Bạch Y (vợ C) yêu cầu Thái Trung K bồi thường tiền mai táng, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi 04 đứa con nhỏ của C (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015) với tổng số tiền 200.000.000 đồng. Thái Trung K thống nhất theo yêu cầu của ông C, hiện đã đưa trước cho ông C 10.000.000 đồng, còn lại 190.000.000 đồng hứa cứ 04 tháng sẽ trả 10.000.000 đồng cho đến khi trả xong. Ông C không đồng ý và yêu cầu khi ra Tòa án xét xử thì K phải trả đủ số tiền còn lại.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 66N1 - 377.47 mà Thái Trung K điều khiển gây tai nạn là thuộc quyền sở hữu của Lê Văn P. Anh P đang ăn uống cùng nhóm bạn của K tại chợ xã Phú Hiệp thì K đi ra ngoài tự ý lấy xe mô tô của P chạy đi, đến khi K gây tai nạn thì P mới biết. Xe mô tô của P bị hư hỏng do K điều khiển gây tai nạn, P không yêu cầu bồi thường, hiện tại cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô thu giữ của K cho anh P.

Đối với xe mô tô của anh Nguyễn Văn C: Nguyễn Thị Bạch Y (vợ C) trình bày là xe mô tô không biển số, loại xe hai bánh mà cơ quan điều tra thu giữ là của anh C mua của một người anh (không rõ họ, tên và địa chỉ), không có giấy tờ theo quy định, giá 1.500.000 đồng. Hiện tại xe bị hư hỏng khi xảy ra tai nạn và không có giá trị nên chị Y không yêu cầu K bồi thường tiền sửa xe và không nhận lại xe nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước,

Bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS-TN ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, đã truy tố bị cáo Thái Trung K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thái Trung K khai nhận hành vi phạm tội của mình, đúng với nội dung bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tại phiên tòa, sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Thái Trung K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo K 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không xem xét giải quyết phần dân sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô của anh Nguyễn Văn C không biển số, loại xe hai bánh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 20/7/2020 và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 19/7/2020, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 20/7/2020 xe mô tô biển số 66N1-377.47 và xe mô tô không biển số, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 228/TTh - TTPY ngày 20/7/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đồng Tháp, Lời khai đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 08 phút, ngày 19/7/2020, bị cáo Thái Trung K, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát: 66N1-377.47, dung tích xi lanh 150cm³, hướng đi từ thị trấn Tràm Chim đến xã Phú Hiệp. Khi đến gần khu vực Ủy ban nhân dân xã P thuộc ấp K, xã P, huyện T thì va chạm vào đuôi xe bên trái xe mô tô (không biển số kiểm soát) do anh Nguyễn Văn C điều khiển cùng chiều phía trước, đang chuyển hướng sang lề trái để vào đường nhánh. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn C chấn thương vùng đầu được gia đình đưa đi điều trị tại bệnh viện Chợ rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 20/7/2020 thì anh C tử vong.

Nguyên nhân dẫn đến cái chết của anh C là do bị cáo điều khiển xe mô tô, không có giấy phép lái xe theo quy định và vượt xe không đảm bảo an toàn đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1, 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ.

Tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

1.

2.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại khoản 1, 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 14. Vượt xe:

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

3.

Hành vi điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định và tránh vượt không đúng quy định, làm anh C tử vong của bị cáo Thái Trung K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Điều 260 BLHS quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

Tai nạn giao thông ở nước ta hàng năm cướp đi sinh mạng của hàng vạn người và gây ra nhiều thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản của những người tham gia giao thông cũng như thiệt hại cho đất nước. Tai nạn giao thông và hậu quả của nó là vấn đề đáng báo động ở nước ta hiện nay. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông hiện nay là do ý thức chấp hành luật lệ của người tham gia giao thông chưa cao, lái xe cầu thả, phóng nhanh, vượt ẩu, lái xe khi trong người có chất kích thích vượt mức quy định, lái xe khi chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định Đảng và Nhà nước ta từ lâu đã thấy được vấn đề nghiêm trọng này nên đã có rất nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục, ý thức chấp hành luật lệ giao thông, xử lý nghiêm các lỗi vi phạm của người tham gia giao thông, nhằm kéo giảm tối đa số vụ tai nạn giao thông và hậu quả do tai nạn giao thông gây ra. Bản thân bị cáo có khả năng nhận thức được điều này nhưng bị cáo lại bất chấp các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển xe trong khi chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định, tránh vượt không đúng quy định, nên đã gây ra tai nạn cho anh C, hậu quả làm anh C bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Hậu quả do bị cáo gây ra cho bị hại và gia đình bị hại là rất lớn, không gì bù đắp nổi. Hành vi của bị cáo thật đáng phê phán, nghĩ nên cần phải xử lý nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện khắc phục hậu quả. Trong vụ án này, bị hại cũng có 1 phần lỗi là khi chuyển hướng không giảm tốc độ và không có tín hiệu báo hướng rẽ theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Tại phiên tòa, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bản thân bị cáo là thành phần lao động nghèo (có

sở hộ nghèo), hiện nay hoàn cảnh của bị cáo cũng gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, nên cần xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo cũng trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 31/8/2020, Nguyễn Văn C là cha ruột bị hại đại diện theo pháp luật và là đại diện của An Thị X (mẹ ruột C) và Nguyễn Thị Bạch Y (vợ C) yêu cầu bị cáo K bồi thường tiền mai táng, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng nuôi 04 đứa con nhỏ của C (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015) với tổng số tiền 200.000.000 đồng. Bị cáo K thống nhất theo yêu cầu của ông C, hiện bị cáo đã bồi thường cho bên bị hại được 70.000.000 đồng, số tiền còn lại 130.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại cho rằng thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc diện hộ nghèo nên không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền còn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét buộc bị cáo trả số tiền bồi thường còn lại là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[6] Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Xe mô tô không biển số của anh C điều khiển, tại phiên tòa chị Y (vợ C) trình bày là của bị hại mua của một người anh (không rõ họ, tên và địa chỉ), không có giấy tờ theo quy định, giá 1.500.000 đồng. Hiện tại xe bị hư hỏng và không có giá trị nên chị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền sửa xe và không yêu cầu nhận lại xe, nghĩ nên tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, miễn toàn bộ tiền án phí cho bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thái Trung K phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội tuyên xử:

1/ Xử phạt bị cáo Thái Trung K 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Thái Trung K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Thái Trung K có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện T trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô không biển số, loại xe hai bánh (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3/ Về án phí: Bị cáo Thái Trung K được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tam Nông;
- CA huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng,;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ

HỘI

